

Số: 95/QĐ-PGD

Mường Chà, ngày 02 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 93/QĐ-PGD ngày 26/5/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán bổ sung cho các đơn vị trường để thực hiện chính sách theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ, chính sách giáo dục đối với người khuyết tật, chính sách hỗ trợ theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, và chính sách hỗ trợ học tập HS dân tộc rất ít người theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 94/QĐ-PGD ngày 26/5/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung dự toán kinh phí cho các đơn vị trường thực hiện chính sách tinh giản biên chế (đợt 1 năm 2022);

Xét đề nghị của bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, hiệu trưởng các đơn vị trường được giao dự toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH
- Đơn vị sử dụng NS (HSCV)
- Website PGD&ĐT
- Lưu KT, VT.

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. MƯỜNG CHÀ - ĐIỆN THOẠI

Trần Hồng Quân

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Tên đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà

Chương: 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 95/QĐ-PGD ngày 02/6/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

(Dùng cho tổ chức cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Phòng Giáo dục và đào tạo	Đơn vị Trường MN Hừa Ngài	Đơn vị Trường MN Huổi Lèng	Đơn vị Trường MN Huổi Mí	Đơn vị Trường MN Ma Thì Hồ	Đơn vị Trường MN Mường An
1	2	3	4 = 5+6+....+	5	6	7	8	9	10
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí								
1	Số thu phí, lệ phí								
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại (Chi tiết theo từng lĩnh vực chi)								
-	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề								
-	Khoa học và công nghệ								
-								
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước								
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước								
I	Chi đầu tư phát triển								
1	Chi đầu tư các dự án, chương trình theo các lĩnh vực								
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng; các tổ chức kinh tế; các tổ chức tài chính của Trung ương và địa phương; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định								
3	Chi đầu tư phát triển khác								
II	Chi dự trữ quốc gia								
III	Chi thường xuyên theo các lĩnh vực			(466,46)	27,46	25,85	30,50	31,89	14,88
1	Quốc phòng								



2	An ninh và trật tự, an toàn xã hội								
3	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề			(466,46)	27,46	25,85	30,50	31,89	14,88
4	Khoa học và công nghệ								
5	Y tế, dân số và gia đình								
6	Văn hóa thông tin								
7	Phát thanh, truyền hình, thông tấn								
8	Thể dục thể thao								
9	Bảo vệ môi trường								
10	Các hoạt động kinh tế								
11	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể								
12	Chi bảo đảm xã hội								
13	Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật								
IV	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu								
1	Chương trình mục tiêu quốc gia								
-	Chi đầu tư phát triển								
-	Chi thường xuyên								
2	Chương trình mục tiêu								
-	Chi đầu tư phát triển								
-	Chi thường xuyên								



Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Tên đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà

Chương: 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 95/QĐ-PGD ngày 02/6/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

(Dùng cho tổ chức cấp trên)

ĐV tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Phòng Giáo dục và đào tạo	Đơn vị Trường MN Thị Trấn	Đơn vị Trường PTDTBT · TH Số 2 Mường Mươn	Đơn vị Trường TH & THCS Sa Tổng(073)
1	2	3	4 = 5+6+....+	5	6	7	8
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí						
1	Số thu phí, lệ phí						
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại (Chi tiết theo từng lĩnh vực chi)						
-	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề						
-	Khoa học và công nghệ						
-						
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước						
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước						
I	Chi đầu tư phát triển						
1	Chi đầu tư các dự án, chương trình theo các lĩnh vực						
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng; các tổ chức kinh tế; các tổ chức tài chính của Trung ương và địa phương; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định						
3	Chi đầu tư phát triển khác						
II	Chi dự trữ quốc gia						
III	Chi thường xuyên theo các lĩnh vực			(525,39)	255,48	114,09	155,82
1	Quốc phòng						



2	An ninh và trật tự, an toàn xã hội						
3	Giáo dục - đào tạo và dạy nghề			(525,39)	255,48	114,09	155,82
4	Khoa học và công nghệ						
5	Y tế, dân số và gia đình						
6	Văn hóa thông tin						
7	Phát thanh, truyền hình, thông tấn						
8	Thể dục thể thao						
9	Bảo vệ môi trường						
10	Các hoạt động kinh tế						
11	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể						
12	Chi bảo đảm xã hội						
13	Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật						
IV	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu						
1	Chương trình mục tiêu quốc gia						
-	Chi đầu tư phát triển						
-	Chi thường xuyên						
2	Chương trình mục tiêu						
-	Chi đầu tư phát triển						
-	Chi thường xuyên						

